

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 01A/2025/TLST-KDTM ngày 14 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* **Chị Bùi Thị D**, SN 1995

ĐKHKT : Xóm C, xã M, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* **Anh Bùi Văn N** (tên gọi khác là B) SN 1989

ĐKHKT : xóm Đ, xã K, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Bùi Văn N (B) có nghĩa vụ phải thanh toán trả chị Bùi Thị D số tiền mua bán hàng hóa tổng cộng = 75.927.000đ (Bảy mươi lăm triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

- *Thời hạn và phương thức thanh toán:* Mỗi tháng anh Bùi Văn N (B) có nghĩa vụ thanh toán trả chị Bùi Thị D số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 11/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về án phí :* Anh Bùi Văn N (B) tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại thẩm là 1.899.000đ (Một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Hoàn lại chị Bùi Thị D 1.898.000đ (Một triệu tám trăm chín mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003445 ngày 13/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 13 tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án DS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Mai Linh